

BẢN PHÚC TRÌNH

TIẾN TRÌNH HIỆP HÀNH GIÁO HẠT VĨNH PHÚC

Kính thưa: Quý Đức cha, quý cha, quý tu sĩ nam nữ cùng cộng đoàn Dân Chúa

Giáo hạt Vĩnh Phúc nằm ở phía tây của Giáo phận Bắc Ninh, địa giới hành chính gồm toàn bộ tỉnh Vĩnh Phúc và phường Bạch Hạc của Thành phố Việt Trì của tỉnh Phú Thọ với diện tích là 1.323 km². Số nhân danh của giáo hạt Vĩnh Phúc là 25.116 chiếm xấp xỉ 2% trong tổng số 1.260.000 dân cư sinh sống trên địa bàn.

Ngay khi giáo phận khởi động tiến trình hiệp hành, các cha trong giáo hạt Vĩnh Phúc đã chủ động nhóm họp và xây dựng kế hoạch thực hiện. Dựa trên những hướng dẫn của hội thánh và chương trình Hiệp hành của giáo phận, giáo hạt Vĩnh Phúc đã thực hiện đúng với khung thời gian và những nội dung yêu cầu bao gồm cả thỉnh ý giáo dân cách trực tiếp và trực tuyến.

Cụ thể, trong thời gian Mùa Chay toàn bộ các xứ họ trong giáo hạt đã tổ chức gặp gỡ để trao đổi thảo luận về các vấn đề của giáo hội và xứ họ, đồng thời phiếu thỉnh ý giáo dân cũng đã được gửi tới tay từng giáo dân. Sau khi quá trình Hiệp Hành nơi xứ họ kết thúc, các linh mục trong giáo hạt tiếp tục nhóm họp để tiếp tục đề ra chương trình cụ thể cho tiến trình Hiệp Hành cấp giáo hạt. Theo đó, trong mùa Phục Sinh giáo hạt tổ chức 3 buổi Hiệp Hành tương ứng với 3 nhóm đối tượng: ngày 8/5/2022 dành cho Giới trẻ; ngày 14/5/2022 dành cho Giới trưởng gia; và ngày 21/5/2022 dành cho Giới hiền mẫu.

Về cơ bản, giáo dân các giới rất hào hứng với hoạt động đóng góp ý kiến cho thượng hội đồng giám mục lần thứ XVI và tích cực tham gia phát biểu ý kiến, nguyện vọng và đưa ra cả giải pháp hết sức cụ thể và mạch lạc. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn một bộ phận không nhỏ giáo dân không quan tâm, không tìm hiểu, không tham gia, không ý kiến. Nói một cách khác, số lượng giáo dân hiệp thông với giáo hội là rất lớn nhưng tỉ lệ tham gia thực sự vào các sinh hoạt của giáo hội thì lại không nhiều. Đây là điều mà chúng ta cần suy gẫm và bàn tính sâu thêm.

Kết quả thỉnh ý giáo dân bằng phiếu trực tiếp ghi nhận có 3.633 người tham gia trong đó có khoảng 15% phát biểu các ý kiến đóng góp cho giáo hội. Về việc gặp gỡ trực tiếp, theo thống kê thu hút được 1000 bạn giới trẻ, 500 vị trưởng gia đình và 1.200 chị em hiền

mẫu. Các ý kiến tham gia, thảo luận chủ yếu tập trung các vấn đề về: (1)-Giáo dục đức tin; (2)-Hôn nhân và gia đình; (3)-Các sinh hoạt đức tin tại xứ họ.

1. Giáo dục đức tin

1.1. Kết hợp học giáo lý song song với việc học kinh bản

Mọi người đều thấy rằng, trong thời kỳ khó khăn giáo phận thiếu vắng linh mục, cũng chẳng có giáo lý viên nên hoạt động dạy và học giáo lý là không có. Thế nhưng trên thực tế, nếu chỉ cần để ý kỹ chúng ta đều nhận ra trong cuốn kinh bản của giáo phận Bắc Ninh do Đức cố Hồng y Phaolô Giuse Phạm Đình Tụng biên soạn có những điểm rất đáng lưu tâm. Ngoài các kinh sớm tối ngày thường, sách kinh của Bắc Ninh còn có nhiều các kinh rất dài và có nhiều điểm đặc biệt như Kinh cuộc đời Chúa Giêsu thì chính là bản Tin Mừng tổng hợp thu nhỏ, Ca nhiệm tích chính là giải thích chi tiết về cách thức và ý nghĩa của các bí tích, Bản tắt thì là bản hỏi thưa về nội dung giáo lý cơ bản của giáo hội công giáo, và Bản hỏi hôn nhân thì chính là giáo lý hôn nhân. Điểm nổi bật trong sách kinh địa phận Bắc Ninh là có vần, có điệu, thậm chí chuyển sang thể thơ song thất lục bát nên rất dễ thuộc dễ nhớ. Vì thế, mà thời điểm khó khăn rất nhiều giáo dân trong giáo phận không biết chữ, không được học giáo lý nhưng nội dung giáo lý chính yếu đều nằm lòng và nắm rất vững, hiếm thấy ai thời kỳ ấy thi kinh đạt loại giỏi, loại ưu mà sau này bỏ đạo.

Trên cơ sở đó, nhiều giáo dân lớn tuổi đề nghị giáo phận cần phải có định hướng rõ ràng để các em thiếu nhi có cơ hội được đọc kinh sớm tối ngày thường và các kinh do Đức cố Hồng Y biên soạn trước đây nhằm tạo tiền đề xây dựng Đức tin cho các em. Bên cạnh đó, giáo phận cần khôi phục lại hình thức thi kinh, tổ chức khoa học và hấp dẫn để các em học tiểu học xưng tội lần đầu đều phải thuộc kinh sớm tối ngày thường, khi học cấp 2 phải thuộc các kinh như Bản tắt, cuộc đời Chúa Giêsu, ca nhiệm tích, và khi học cấp 3 phải thuộc kinh Bản hỏi hôn nhân. Như vậy, về cơ bản các em đã có thể thuộc lòng giáo lý chính yếu vừa có thể cầu nguyện và giữ vững đức tin.

Song song với việc tổ chức học và thi kinh bản là hoạt động dạy và học giáo lý. Việc học giáo lý mở rộng, bổ trợ và làm phong phú kiến thức về giáo lý, về tổ chức hội thánh, về sinh hoạt đức tin cho các em thiếu nhi theo từng cấp học tương ứng. Khuyến khích tổ chức các buổi thảo luận, trao đổi về giáo dục đức tin để giải tỏa những băn khoăn, giải thích những nghi ngờ, thắc mắc cho các em thiếu nhi về các tín điều của giáo hội.

1.2. Phương pháp và nội dung giáo dục đức tin cần linh hoạt

Qua các buổi gặp gỡ, phần lớn giáo dân hết sức lo ngại về khung giáo lý chưa thống nhất, không rõ ràng khiến các bậc phụ huynh không thể nắm bắt để có thể đồng hành, đơn cử như việc sử dụng sách giáo lý mới thì nơi áp dụng thế này, nơi áp dụng thế khác. Bên cạnh đó, trong mảng giáo lý hôn nhân thường xuyên có những thay đổi mang tính tự phát, theo hướng chủ quan của người dạy mà không có định hướng chung khiến người học nhất là người dự tòng không hiểu được ý nghĩa của những màu nhiệm trong đạo. Thứ đến là việc

tổ chức thi sát hạch, cấp chứng chỉ giáo lý còn mang tính cục bộ chưa có các quy định chung để cùng thực hiện thống nhất và đồng bộ.

Các bậc phụ huynh cho rằng phương pháp và nội dung giáo dục đức tin cần linh hoạt phù hợp với hoàn cảnh sống của từng xứ họ, nơi xôi đỗ khác với nơi toàn tòng, không nên áp dụng đại trà, mang chương trình của giáo phận khác về áp dụng tràn lan, cần nghiên cứu đưa ra chương trình cụ thể dựa trên nội dung do Hội đồng Giám mục phê duyệt. Do đó, Ban giáo lý giáo phận cần chủ động đưa ra bộ khung chương trình giáo lý cơ bản bắt buộc đối với từng lứa tuổi để các xứ họ triển khai dạy và học theo tình hình thực tế. Trong bối cảnh bùng nổ công nghệ thông tin, Ban giáo lý cũng cần soạn bộ chương trình giáo lý với các phiên bản ứng dụng cho từng nhóm xứ họ cụ thể, thiết kế các bài giảng điện tử, trực quan sinh động, khuyến khích mua sắm và sử dụng các thiết bị hiện đại như máy tính, máy chiếu, màn hình TV trong việc dạy và học giáo lý.

Đối với việc dạy giáo lý hôn nhân (sống đạo), giáo lý dự tòng Ban giáo lý cũng phải đưa ra khung chương trình cụ thể, trong đó bắt buộc các cha xứ phải đứng lớp trực tiếp tối thiểu 25% thời lượng chương trình. Bên cạnh đó, cần mở rộng phương pháp học chủ động cho học viên, đặc biệt là anh chị em dự tòng và tân tòng, có thể dự học trực tiếp hoặc học trực tuyến ở bất cứ đâu miễn là đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định. Chúng ta cũng cần nhớ rằng, việc một người khác tôn giáo tới học giáo lý dự tòng là một cơ hội tốt để chúng ta loan báo tin mừng chứ không phải là quá trình thực hiện các thủ tục hành chính cách bắt buộc. Chính vì thế, chương trình giáo lý hôn nhân và dự tòng cần mở liên tục, công khai với đầy đủ các hình thức cho người học tự lựa chọn sao cho phù hợp, để người dự tòng thấy yêu thích và tự học chứ không phải là bắt buộc học, học cho xong. Mặt khác, chúng ta cần kiểm soát và đảm bảo chất lượng dạy và học bằng việc sát hạch, cấp chứng chỉ, tức là khi học thì tự do lựa chọn, rất thoải mái nhưng khi thi sẽ phải thi theo kế hoạch chung theo cấp giáo phận hoặc giáo hạt tổ chức và chấm điểm. Khi đó, việc dạy giáo lý dự tòng do xứ họ tự triển khai, việc sát hạch chấm thi cấp chứng chỉ do Ban giáo lý giáo phận và giáo hạt tổ chức theo đợt, người học tự do lựa chọn xứ họ nào dạy tốt giúp việc sát hạch đạt kết quả cao thì chắc chắn sẽ có đông người đến xin tham dự.

1.3. Huấn luyện đội ngũ giáo lý viên năng động sáng tạo

Mấu chốt trong việc giáo dục đức tin cho thế hệ trẻ thành hay bại là do đội ngũ giáo lý viên. Trong vài năm gần đây, việc dạy và học giáo lý được thiết lập và kiện toàn, ban giáo lý và phong trào thiếu nhi thánh thể có mặt khắp các xứ họ thể nhưng quy chế hoạt động của giáo lý viên ra sao, của huynh trưởng như thế nào thì không rõ ràng nên khi thực hiện còn chồng chéo, giẫm chân lên nhau, làm sai người, sai việc. Từ đó dẫn đến chuyện, các cha xứ, ban hành giáo nhiều nơi còn lúng túng, nhầm lẫn giữa chức năng – nhiệm vụ của giáo lý viên và huynh trưởng. Trong khi đó, cũng phải thẳng thắn thừa nhận chất lượng giáo lý viên tại các xứ họ còn thấp so với mặt bằng phát triển chung yêu cầu, một số nơi thiếu giáo lý viên đứng lớp, có nơi giáo lý viên còn quá trẻ chưa có đủ kiến thức để truyền đạt cho các em thiếu nhi.

Để có thể giải quyết tốt việc dạy và học giáo lý nơi các xứ họ thì việc trước mắt là phải nhìn thẳng định hình rõ chức năng – nhiệm vụ của giáo lý viên và huynh trưởng. Trong đó, huynh trưởng là thành viên trong phong trào thiếu nhi thánh thể, huynh trưởng có thể là giáo lý viên hoặc không; còn giáo lý viên là người dạy giáo lý theo chương trình của giáo hội, giáo lý viên cũng có thể là huynh trưởng hoặc không tùy hoàn cảnh. Bởi lẽ, nhiều xứ họ do hoàn cảnh chưa tổ chức được phong trào thiếu nhi thánh thể thì việc dạy giáo lý cho trẻ em vẫn cần thực hiện xuyên suốt, đồng bộ, không thể để gián đoạn.

Giải pháp căn cơ trong việc giáo dục đức tin là phải huấn luyện được đội ngũ giáo lý viên hiểu biết, chăm chỉ, năng động, sáng tạo và không ngại gian khổ. Vì vậy, Ban giáo lý cần phải có trách nhiệm chính trong việc huấn luyện, cấp chứng chỉ, quản lý và điều động giáo lý viên. Về việc huấn luyện thì Ban Giáo lý và Phong trào TNTT phải hợp tác cùng nhau để vừa đào tạo huynh trưởng, vừa đào tạo giáo lý viên. Giáo lý viên cũng cần được phân loại cấp hạng phù hợp với việc dạy học theo từng nhóm đối tượng người học, từ mầm non, cấp 1, cấp 2, cấp 3 đến sống đạo, tân tông. Ban giáo lý giáo phận cần phải tổ chức các đợt huấn luyện chuyên sâu, tổ chức các cuộc thi sát hạch và dựa trên kết quả sát hạch để cấp chứng chỉ giáo lý viên. Để đảm bảo chất lượng dạy giáo lý, giáo phận cũng cần phải quy định rất rõ những trường hợp không có chứng chỉ giáo lý viên do Ban giáo lý giáo phận cấp thì không được phép đứng lớp giảng dạy giáo lý, giáo lý viên ở cấp nào thì được phép dạy cấp tương ứng hoặc thấp hơn mà thôi. Đồng thời, giáo lý viên khi được cấp chứng chỉ cũng phải tuyên hứa vâng lời trong việc điều động đi dạy giáo lý tăng cường ở bất cứ đâu để đảm bảo không nơi nào thiếu giáo lý viên hoặc đình trệ trong việc dạy và học giáo lý.

2. Hôn nhân và gia đình

2.1. Cần thường xuyên quan tâm, gặp gỡ các gia đình tân tông

Như đã nói ở trên, việc một người khác niềm tin tới học giáo lý là cơ hội lớn để chúng ta loan báo tin mừng. Thế nhưng, hầu như từ trước tới nay chẳng mấy ai quan tâm đến điều này, thậm chí còn gượng ép người khác đạo theo ý mình khiến họ càng có tư tưởng cực đoan, nảy sinh ác cảm với đạo công giáo. Thứ đến nữa là sau khi các vị tân tông lấy vợ/chồng công giáo xong xuôi là cũng chẳng đạo nghĩa gì và phía ngược lại cha xứ, ban hành giáo, gia đình và cả người phối ngẫu cũng chẳng buồn quan tâm đến anh ta/chị ta sống đạo ra sao. Không có thống kê chính thức, nhưng với kinh nghiệm hiện tại chúng ta thấy rằng số người công giáo gốc (theo đạo từ nhỏ) lớn lên nhưng không sống đạo nhiều hơn rất nhiều so với số người lớn được rửa tội.

Nguyên nhân chính yếu dẫn tới tình trạng này là do phần đa các xứ họ hình thành trong quá trình bị bắt bớ, cấm đạo, chạy loạn nên giáo dân có tâm lý giữ đạo co cụm, sống đạo máy móc và hoàn toàn không có khái niệm loan báo tin mừng. Trong khi đó, tỉ lệ người theo đạo công giáo tại Việt Nam thấp lại sống rải rác trong những cộng đồng người theo những tín ngưỡng không nhất quán nên bị ảnh hưởng, bị lung lay, bị lây nhiễm từ những phong tục tập quán đến những hình thức thực hành niềm tin, tôn giáo, nói cách khác là bị truyền giáo ngược. Thêm nữa, ngay chính bản thân các linh mục và lãnh đạo xứ họ, hội

đoàn cũng quên mất lời truyền của Chúa Giêsu trước khi về trời: “các con hãy loan báo Tin mừng cho muôn dân”.

Để có thể giúp người tân tòng sống đạo tốt, qua các buổi thỉnh ý giáo dân đều đề nghị thiết lập tại các xứ họ Ban tân tòng để chăm lo và quy tụ các anh chị em tân tòng. Trên cơ sở đó, hàng tháng hàng quý sẽ có chương trình gặp gỡ và nối kết các tân tòng với nhau, qua đó để kiểm điểm tinh thần sống đạo và bổ sung giáo lý và thúc đẩy niềm tin Ki-tô giáo. Cùng với đó, giáo phận cũng cần có chương trình quan tâm đặc biệt xem việc tôn trọng, đồng hành, sẽ chia cùng người tân tòng là quá trình thực hiện loan báo tin mừng.

2.2. Các gia đình công giáo dần nứt, đổ vỡ ngày một gia tăng

Tình trạng các cặp vợ chồng công giáo ngang nhiên ly dị và tái hôn cho tới nay đã tăng đáng kể tại các xứ họ. Điều quan trọng là trước đây, những người ly dị, tái hôn họ thường bỏ quê hương đi nơi khác sinh sống để tránh những dị nghị của bản đạo đồng hườn thì nay họ lại đưa vợ/chồng mới về quê ở với nhau cách công khai. Tình trạng này gia tăng vừa cho thấy số lượng các gia đình công giáo dần nứt đổ vỡ ngày một nhiều, và thực tế tình trạng giữ đạo và sống đạo nơi các tín hữu này là không có.

Giữa một xã hội có nhiều biến động, công nghệ thông tin phát triển không ít các gia đình gặp trục trặc, dần nứt, thậm chí là đổ vỡ chỉ vì một tin nhắn, một dòng trạng thái, một bức hình. Không ít người rơi vào vòng xoáy của cơn áo gạo tiền nên thời gian chăm lo cho gia đình, con cái không có khiến không ít bạn trẻ bị biến dạng, lệch lạc trong cách sống, cách giữ đạo. Một trong những nguyên nhân dẫn tới đổ vỡ trong hôn nhân là do khoảng cách, công việc giữa hai vợ chồng khác xa. Vì hoàn cảnh khó khăn, người chồng hay người vợ phải đi xuất khẩu lao động để kiếm tiền nuôi con cái, phát triển kinh tế nhưng cuối cùng do xa cách lâu ngày, thiếu vắng sự quan tâm nên dẫn đến những cuộc chia ly, đổ vỡ không thể hàn gắn. Từ đó sinh ra nghịch lý, vợ chồng trẻ ra sức kiếm tiền để chăm lo phát triển gia đình nhưng khi có tiền rồi thì gia đình lại tan vỡ.

Chúng ta đều thấy rằng gia đình là tế bào căn bản tạo dựng nên giáo hội, xã hội. Đời sống của các gia đình công giáo phản chiếu đời sống của giáo hội, gia đình hạnh phúc thì xứ họ mới có thể thăng tiến. Giáo huấn của giáo hội cũng đặt gia đình làm trọng tâm, mọi sự đều phát xuất từ gia đình nhưng trên thực tế chúng ta phải thừa nhận rằng chúng ta chưa có các chương trình mục vụ cho hôn nhân và gia đình cụ thể sống động. Vài năm trước chúng ta có đặt ra lộ trình với mỗi năm một đề tài để giúp thăng tiến gia đình nhưng thực sự thì mới chỉ triển khai trên lý thuyết, trên logo, khẩu hiệu chứ chưa chạm đến những vấn đề nan giải của gia đình. Qua những buổi gặp gỡ và lắng nghe, rất nhiều giáo dân thể hiện mối bận tâm và lo lắng về đời sống gia đình ngày nay. Không ít ý kiến đề nghị giáo phận, giáo hạt, xứ họ phải có những chương trình mục vụ gia đình cụ thể chứ không thể nói khơi khơi, phải phân nhóm tình trạng gia đình để có hướng giúp đỡ, hỗ trợ tránh tình trạng đổ vỡ rồi mới thể hiện sự lo lắng. Trong thực tế cũng chứng minh, không ít gia đình bên bờ đổ vỡ nhưng nhờ sự giúp đỡ, hỗ trợ của cha xứ, các nữ tu, ban hành giáo, lãnh đạo các đoàn hội mà vợ

chồng đã tha thứ cho nhau, tiếp tục đồng hành cùng nhau, gia đình lại sum họp, đoàn tụ trở lại.

2.3. Các gia đình ngày một sống đạo khô khan

Bên cạnh sự đổ vỡ, chia ly của các gia đình ngày một gia tăng thì một tình trạng cũng được giáo dân bày tỏ lo lắng trong các buổi gặp gỡ đó là đời sống đạo của không ít gia đình công giáo hết sức khô khan nguội lạnh. Mặc nhiên, trong mọi sinh hoạt của các gia đình ấy không có thời gian và không gian dành cho Chúa, dành cho giáo hội, dành cho người đồng đạo. Biểu hiện của các gia đình công giáo này là không đọc kinh, không đến nhà thờ, không dự lễ, không xưng tội, không rước lễ, không cho con cái học giáo lý. Họ chỉ tham dự những bí tích bắt buộc để hợp thức hóa cuộc sống của mình. Chưa có thống kê chính thức nào nhưng đây cũng là vấn đề nhức nhối nơi các xứ họ, mà trong đó có không ít các gia đình di dân đang gặp phải vấn đề này.

Về cơ bản, chúng ta có thể nhận thấy lối sống cuốn theo công việc và đồng tiền đang đẩy các gia đình nhất là các gia đình di dân trẻ vào tình trạng xa rời Thiên Chúa, bỏ mặc giáo hội. Cũng không thể loại trừ nguyên nhân khủng hoảng đức tin nơi những gia đình tri thức trẻ, từ nghi ngờ thành nghi hoặc rồi cộng với bận rộn không có thời gian nên việc bỏ tham gia các sinh hoạt đức tin lâu dần thành quen. Trong khi ấy, các linh mục, tu sĩ và ban hành giáo cũng không quan tâm, hoặc có quan tâm nhưng không biết làm thế nào để giúp đỡ các gia đình này có thể quay trở lại tham gia sinh hoạt cùng cộng đoàn.

Sự bối rối và thậm chí bất lực trước tình cảnh các gia đình khô khan nguội lạnh thường gặp rất nhiều tại các xứ họ vùng đô thị, công nghiệp. Giải pháp nhằm để lôi kéo trở lại những gia đình khô khan cũng không phải dễ, nó khó từ cách đặt vấn đề, tiếp cận vấn đề và giải quyết vấn đề. Nhưng khó không có nghĩa là không có cách, trước tiên phải khởi đi từ các cha xứ và ban hành giáo, nếu họ không đến với Chúa, không đến nhà thờ thì chính các cha và ban hành giáo phải đến với họ. Trong thực tế cho thấy không ít trường hợp vì một lý do, một bất mãn nào đó với cá nhân hay cộng đoàn mà gia đình đó bỏ sinh hoạt nhưng khi cha xứ đến gặp gỡ, lắng nghe và giải tỏa thì họ hiểu ra và tiếp tục sống đạo cách tích cực hơn rất nhiều.

3. Sinh hoạt đức tin và tinh thần loan báo tin mừng nơi xứ họ

3.1. Sinh hoạt đức tin nơi xứ họ vắng bóng người trẻ

Trong các buổi gặp gỡ và lắng nghe theo tinh thần hiệp hành, các giáo dân lớn tuổi phần đa đều bày tỏ sự quan ngại về tình trạng nhà thờ ngày một vắng bóng người trẻ. Các giờ kinh sớm tối ngày thường không có trẻ em, giờ lễ cũng thưa vắng dần, có đông đủ chẳng thì chỉ còn lễ chủ nhật. Bên cạnh đó các hoạt động, sinh hoạt chung của cộng đoàn cũng chỉ toàn người lớn tuổi, hoặc người trẻ có tham gia thì cũng chỉ chớp nhoáng, hời hợt và buông xuôi. Về cơ bản trong các sinh hoạt, đóng góp của người trẻ này một sụt giảm đáng báo động, nếu không có giải pháp căn cơ thì rất có thể đến một ngày không xa nhà thờ sẽ không còn ai lui tới.

Nếu mở xẻ chi tiết sẽ thấy nhiều nguyên nhân ẩn hiện dẫn tới tình trạng người trẻ lười đến nhà thờ. Tuy nhiên có thể xét thấy một trong những nguyên nhân chính yếu là sự cám dỗ của các phương tiện thông tin như điện thoại, máy tính, TV đã chiếm hết thời gian của giới trẻ. Bên cạnh đó, việc học hành, lao động vất vả khiến người trẻ không còn thời gian để đến nhà thờ và cũng chẳng ai dạy cho các bạn biết chạy đến Chúa để nghỉ ngơi, bồi dưỡng mỗi khi mệt mỏi, lo âu. Thứ đến là các sinh hoạt cũng kém hấp dẫn không lôi cuốn, thu hút được các bạn trẻ hoặc hình thành một tâm lý nơi giới trẻ là chỉ cần dự lễ Chúa nhật là đủ, các hình thức sinh hoạt đạo đức bình dân là thừa thãi, không cần thiết.

Thật khó để đưa ra những biện pháp hữu hiệu để lôi cuốn người trẻ đến nhà thờ cách đông đảo nhưng nếu suy nghĩ kỹ thì đây là vấn đề hệ trọng của giáo hội. Muốn người trẻ đến nhà thờ thì phải tạo cho các bạn trẻ tâm lý yêu mến Chúa, yêu mến giáo hội và khuôn viên nhà thờ cũng cần phải có những thiết kế phù hợp thu hút. Các cha xứ cũng phải thường xuyên đọc kinh cầu nguyện chung với giao dân để các bạn trẻ noi gương, bắt trước. Tiếp đến là phải linh động tổ chức các giờ cầu nguyện tự phát như viếng đàng ngoài trời, lần hạt quanh tượng Đức Mẹ, tổ chức các buổi cà phê Tin mừng hay Cà phê thánh ca nhằm thu hút giới trẻ.

3.2. Thúc đẩy tinh thần Loan báo Tin Mừng

Trước tiên phải khẳng định, Loan báo Tin Mừng là sứ mệnh, là hơi thở, là sức sống của giáo hội. Thế nhưng thật đáng tiếc trong rất nhiều thập kỷ qua giáo phận chúng ta dường như có tình trạng dậm chân tại chỗ, hoặc nhúc nhích rất chậm chạp. Theo thống kê, số người lớn được rửa tội (không tính người dự tòng lấy vợ/chồng người công giáo) tại rất nhiều xứ họ hầu như không có bất kỳ ai. Dẫu biết rằng Loan báo Tin Mừng không chỉ là rửa tội cho nhiều người mà là góp phần làm thăng tiến cuộc sống, nhưng dù gì việc loan báo tin mừng dậm chân tại chỗ trong thời gian qua là thực trạng đáng buồn mà chúng ta cần phải đổi mới để tìm ra đường hướng mà Chúa muốn thực hiện nơi giáo phận.

Trong muôn vàn những nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn tới tình trạng Loan báo Tin Mừng không nhúc nhích chuyển động thì nguyên nhân về mặt tâm lý của người yếm thế, thường bị bắt nạt nên co cụm cần phải kể lên hàng đầu. Quá trình ảm đạm, bảo toàn đức tin quá lâu khiến cho nhiều thế hệ nảy sinh tâm lý sợ hãi, dè chừng không dám xưng mình là người công giáo thì huống gì nói đến chuyện loan báo tin mừng cho ai. Cũng không loại trừ khả năng các kế hoạch, chương trình Loan báo Tin Mừng, thăng tiến cuộc sống của chúng ta chưa chi tiết, khiến từ cha xứ, ban hành giáo đến giáo dân không biết bắt đầu từ đâu, làm như thế nào. Cùng với đó là kiến thức giáo lý của không ít giáo dân bị hỏng nên không biết nói về Chúa, về đạo của mình với người khác thế nào cho thuyết phục.

Giả như chúng ta đặt việc Loan báo Tin Mừng lên trên hết thì sẽ khác nhưng nếu chúng ta vẫn ưu tiên cho các công việc khác như kiến thiết, xây dựng hay loay hoay trong việc dạy giáo lý thế nào thì chắc hẳn sứ mệnh chính yếu của người Ki-tô hữu sẽ rã vào ngõ cụt. Việc Loan báo Tin Mừng đôi khi cũng chẳng phải là điều gì to tát, có lúc chỉ cần tới thăm, giúp đỡ một người đau yếu, gặp khó khăn không quen biết, hay chỉ là tặng cuốn Tin

Mừng hay cuốn sách về đạo, hay mời bạn bè không cùng niềm tin đi dự lễ cùng. Có thể một cách khác rất đơn giản nhưng rất hiệu quả đó là mỗi gia đình công giáo kết nghĩa với một hoặc nhiều gia đình không cùng niềm tin mời họ tới dự những lễ quan trọng và thông qua câu chuyện bàn trà để thông truyền Ôn Cứu Độ cho họ.

Trên đây là bản phúc trình về những nội dung chính yếu trong tiến trình Hiệp Hành của giáo hạt Vĩnh Phúc với thực tế hiện trạng, phân tích nguyên nhân và đề ra những giải pháp hết sức cụ thể. Ban Hiệp hành giáo hạt Vĩnh Phúc xin trân trọng kính gửi tới quý Đức cha, quý cha, quý tu sĩ nam nữ cùng toàn thể cộng đoàn.

Chúng con cũng rất mong nhận được những ý kiến phản hồi, tranh luận để làm rõ hơn nữa và hoàn thiện bản đúc kết của giáo hạt, giáo phận. Trên cơ sở đó, chúng ta sẽ cùng đề ra cách thức cụ thể nhằm góp phần xây dựng giáo hội hiệp hành “hiệp thông – tham gia – sứ vụ” trên nền tảng của tinh thần gặp gỡ - lắng nghe – phân định.

Làm tại Phúc Yên, ngày 18 tháng 06 năm 2022

LINH MỤC QUẢN HẠT

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Pet.V. Chu Quang Hòa
Quản hạt Vĩnh Phúc